|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH KON TUM | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-SKHĐT | *Kon Tum, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Công tác 08 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 04 tháng cuối năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

**I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ 8 tháng đầu năm 2024.**

**1. Công tác xây dựng, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tổng hợp báo cáo**

- Về Quy hoạch tỉnh: Sau khi Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật Quy hoạch. Đồng thời, phối hợp với đơn vị Tư vấn và các đơn vị, địa phương rà soát, hoàn thiện Hồ sơ thuyết minh quy hoạch tỉnh và hệ thống sơ đồ, bản đồ tham mưu UBND tỉnh ký xác nhận. Xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh.

- Công tác chỉ đạo, điều hành về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và tổ chức thực hiện: Ngay sau khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 05 tháng 12 năm 2023 và Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 tại Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 và ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 tại Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2024. Ngoài ra, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kịp thời hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024([[1]](#footnote-1)), đồng thời, tổ chức rà soát, thẩm định việc phân khai kế hoạch kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của các địa phương.

- Công tác theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh được thực hiện thường xuyên. Trong đó, đã tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng; tổng hợp, xây dựng Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025. Công tác tham mưu triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực kinh tế - xã hội đảm bảo thời gian và chất lượng([[2]](#footnote-2)).

**2. Công tác quản lý đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương, hợp tác đối ngoại**

- Quản lý đầu tư trong nước:

*+ Công tác tham mưu phân bổ, chỉ đạo giải ngân kế hoạch:* Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện *(bao gồm vốn chương trình mục tiêu quốc gia và vốn nước ngoài)*([[3]](#footnote-3)). Tổ chức rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình thực tế và nguồn lực của tỉnh, trên sơ sở đó, rà soát, đề xuất điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch 2024. Công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công([[4]](#footnote-4)) gắn với kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024([[5]](#footnote-5)) được triển khai quyết liệt. Ngoài ra, thường xuyên tổ chức kiểm tra thực tế để nắm bắt tình hình thực hiện các dự án trọng điểm, kịp thời giải quyết các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

*+ Kết quả phân bổ và giải ngân:* Tổng kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh giao là 3.953,8 tỷ đồng, tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2024, tổng kế hoạch vốn đã giải ngân khoảng **715.640 triệu đồng**, đạt **31,13%** trên thực nguồn kế hoạch (*715.640* *triệu đồng/2.298.200 triệu đồng*), trong đó: *(1)* Nguồn ngân sách địa phương giải ngân 312.457 triệu đồng, đạt 46,17%; *(2)* Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ ngành, lĩnh vực giải ngân 70.064 triệu đồng, đạt 8,51%; *(3)* Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia giải ngân 233.120 triệu đồng, đạt 41,73%.

*+ Công tác thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu:* Công tác lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công được thực hiện đúng theo quy trình Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Các dự án đưa ra tổ chức thẩm định, phê duyệt được xem xét, cân nhắc kỹ về tính khả thi nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn, hiệu quả đầu tư. Trong 8 tháng đầu năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư 12 dự án với tổng vốn đầu tư gần 160,4 tỷ đồng và điều chỉnh chủ trương đầu tư 20 dự án. Đã tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt 14 dự án *(8 dự án mới và 6 dự án điều chỉnh)* với tổng mức đầu tư trên 141 tỷ đồng; thẩm định, trình phê duyệt 101 gói thầu của 15 dự án với tổng giá trị trên 551 tỷ đồng.

- Quản lý nguồn hỗ trợ chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài: Quá trình vận động, đề xuất vay lại nguồn vốn vay nước ngoài để đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh thực hiện theo đúng quy định. Nghiên cứu tiếp cận, huy động nguồn vốn ODA với các điều kiện ưu đãi cao để đầu tư thực hiện dự án, tập trung tại một số lĩnh vực thiết yếu, quan trọng; đảm bảo khả năng vay, trả nợ của địa phương([[6]](#footnote-6)). Xử lý vướng mắc để triển khai hiệu quả các dự án sử dụng vốn ODA trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Dự án hoàn thành trong năm 2024([[7]](#footnote-7)).

- Quản lý nguồn viện trợ nước ngoài: Tiếp cận, triển khai hiệu quả các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA. Tham mưu triển khai Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam([[8]](#footnote-8)). Trên địa bàn tỉnh hiện có 08 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 910.841 USD tương đương 22.101 triệu đồng để triển khai 10 khoản viện trợ. Trong đó, có 05 khoản viện trợ chuyển tiếp với tổng vốn cam kết 748.481 USD tương đương 18.161 triệu đồng và 05 khoản viện trợ vận động mới với tổng vốn cam kết 162.360 USD tương đương 3.940 triệu đồng([[9]](#footnote-9)). Các khoản viện trợ tập trung trên lĩnh vực phúc lợi xã hội, giáo dục và đào tạo và nông nghiệp. Về cơ bản, các tổ chức khi triển khai thực hiện các khoản viện trợ tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế: Tập trung triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế([[10]](#footnote-10)). Tiếp tục tăng cường hợp tác với các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV([[11]](#footnote-11)). Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài; Cơ quan Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hàn Quốc tại Hà Nội (KOTRA Hà Nội) xây dựng ấn phẩm về môi trường đầu tư và khu công nghiệp. Tham gia tiếp và làm việc với Tổng lãnh sự Ấn Độ tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan hợp tác và phát triển Ý- AICS, tham gia Đoàn công tác của tỉnh đi thăm và làm việc tại Hàn Quốc, đề xuất các nội dung hợp tác với các đối tác của Pháp và Ý, cung cấp các tài liệu liên quan để xây dựng cơ sở dữ liệu quảng bá tới các địa phương, cộng đồng của Nhật Bản. Tham dự Hội nghị sơ kết việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Tây Nguyên năm 2023 và triển khai kế hoạch hợp tác năm 2024; tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Kon Tum để đánh giá và đề xuất các giải pháp triển khai hiệu quả kế hoạch hợp tác năm 2024.

**3. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, xúc tiến đầu tư; quản lý các vấn đề về đăng ký doanh nghiệp, phát triển hợp tác xã, hỗ trợ khởi nghiệp**

- Thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Kon Tum. Chủ động tiếp xúc, kêu gọi làm việc với nhà đầu tư để kịp thời tháo khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh thông qua việc duy trì Chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân định kỳ hằng tháng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp lần 1 năm 2024, qua đó đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực, uy tín đến đầu tư tại tỉnh([[12]](#footnote-12)). Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam *(VCCI)* đã công bố, chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh *(PCI)* của tỉnh Kon Tum đạt 65,60 điểm*(tăng 0,71 điểm so với năm 2022)*,đứng thứ 46/63 tỉnh, thành phố và đứng thứ 2/5 Khu vực Tây Nguyên([[13]](#footnote-13)). So với năm 2022, trong 10 chỉ số thành phần có 5 chỉ số tăng điểm, 5 chỉ số giảm điểm và 3 chỉ số có điểm cao hơn điểm trung vị([[14]](#footnote-14)). Theo đó, đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Kon Tum.

- Công tác phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư tiếp tục được chú trọng, từ đầu năm đến nay, đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư 09 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 100 tỷ đồng, chấm dứt hoạt động 17 dự án; thành lập mới 198 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 1.509 tỷ đồng. Thành lập mới 34 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 315 hợp tác xã.

**4. Công tác thanh tra, kiểm tra; Công tác tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Thanh tra sở đã thực hiện 05 cuộc thanh tra, kiểm tra, đến nay, đã hoàn thành 04 cuộc *(02 cuộc thanh tra và 02 cuộc kiểm tra)*. Hiện đang triển khai cuộc thanh tra tại Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei và huyện Kon Rẫy. Qua công tác thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện, đề nghị thu hồi và đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước trên 540,5 triệu đồng; tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 765 triệu đồng.

- Công tác tổ chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định pháp luật. Định kỳ hàng tháng Giám đốc Sở và các bộ phận liên quan thực hiện tiếp công dân vào ngày 29 của tháng. Từ đầu năm đến nay không có bất cứ công dân nào đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận; tiếp nhận 05 đơn kiến nghị, khiếu nại. Trong đó, 03 đơn kiến nghị đều không đúng thẩm quyền đã hướng dẫn người khiếu nại gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được xử lý, giải quyết; đối với 02 đơn khiếu nại: 01 đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn nộp đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 01 đơn khiếu nại đúng thẩm quyền nhưng người khiếu nại đã tự nguyện rút đơn trước khi giải quyết.

**II. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm**

Với tinh thần trách nhiệm cao, trong thời quan qua, tập thể lãnh đạo và cán bộ, công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ động, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ đạo quan trọng của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, thường xuyên đôn đốc, báo cáo tình hình triển khai thực hiện và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh. Qua đó, góp phần vào kết quả chung về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: tăng trưởng kinh tế của tỉnh tiếp tục ổn định, phát triển, đứng thứ 30/63 tỉnh thành và cao nhất trong khu vực Tây Nguyên; quản lý nhà nước về đầu tư được chú trọng, công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho chủ đầu tư, doanh nghiệp được thực hiện thường xuyên; công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư được chú trọng đổi mới; xây dựng kế hoạch đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp quy định.

**2. Hạn chế, khuyết điểm**

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế nhất định, đặc biệt là công tác thu hút dự án đầu tư ngoài ngân sách; công tác cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), công tác theo dõi, đôn đốc và tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác giải ngân vốn đầu tư công. Nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Hệ thống giao thông, logistics kém phát triển khiến chi phí vận chuyển hàng hóa cao, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, khiến các doanh nghiệp e ngại và hạn chế đầu tư. Một số quy hoạch ngành chưa có sự đồng bộ dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý, việc thu hút các dự án đầu tư. Thủ tục pháp lý về đầu tư vẫn còn những tồn tại khó khăn, vướng mắc, còn có sự chồng chéo, chưa thống nhất của một số văn bản pháp luật về đầu tư (*đất đai, đầu tư, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công...*). Chính sách ưu đãi đầu tư đặc biệt chưa đủ hấp dẫn để thu hút các dự án quy mô lớn, chưa có chính sách ưu đãi đặc thù để thúc đẩy đầu tư trong những lĩnh vực quan trọng.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm đến từ nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu là do công tác giải phóng mặt bằng, gây ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công (*trong đó vướng mắc chủ yếu liên quan đến xác định nguồn gốc đất, kiểm kê, kê khai để phân loại đất đền bù, lựa chọn các vị trí để lập quy hoạch, hoàn thiện thủ tục xây dựng khu tái định cư; việc xây dựng giá đất cụ thể bảo đảm đúng quy định của pháp luật cũng như hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân, quy trình thủ tục trình phê duyệt phương án bồi thường).* Ngoài ra nguồn thu đất của địa phương thời gian qua khó khăn do thị trường bất động sản gần như “đóng băng”, dẫn đến các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo nguồn vốn để thực hiện. Trong quá trình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc cân đối nguồn lực đối ứng để thực hiện, nhiều nội dung chưa được Trung ương quy định, hướng dẫn cụ thể gây khó khăn trong việc triển khai.

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan còn có những nguyên nhân chủ quan, nhất là đối với trình độ năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và chủ đầu tư còn hạn chế; công tác chuẩn bị đầu tư (*khảo sát, lập dự án*) của một số dự án chưa tốt dẫn đến nhiều dự án phải điều chỉnh; còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, chậm trễ trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được phát huy đầy đủ...

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 4 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

Để phát huy hơn nữa kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, khó khăn còn gặp phải trong thời gian qua; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, trong 4 tháng cuối năm 2024, ngành Kế hoạch và Đầu tư sẽ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, chủ yếu như sau:

**1. Công tác tham mưu tổng hợp về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội**

* Hoàn thiện hồ sơ thuyết minh Quy hoạch tỉnh và hệ thống sơ đồ, bản đồ, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ký xác nhận vào hồ sơ Quy hoạch tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký xác nhận và nộp về Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chủ động phối hợp với Văn phòng Chính phủ để sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù vùng Tây Nguyên.

- Theo dõi, kiểm tra sâu sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch 2024 của các địa phương, đơn vị, kịp thời phát hiện và đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 2024, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Dự thảo nội dung về kinh tế - xã hội trong Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

**2. Về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản**

- Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư phát triển, trong đó, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các ngành, địa phương, đơn vị cơ sở trong việc triển khai thực hiện vốn đầu tư, kịp thời tham mưu điều chuyển vốn đầu tư hợp lý giữa các công trình, dự án và giữa các chủ đầu tư. Chủ động nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp căn cơ trong việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình, phấn đấu giải kế hoạch vốn năm 2024 ở mức cao nhất. Tổng hợp, xây kế hoạch đầu tư công năm 2025. Chủ trì xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo khả thi, phù hợp với nguồn lực của tỉnh sau khi có hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 đảm bảo phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra thực địa trước khi thẩm định dự án để nâng cao tính khả thi và hiệu quả đầu tư của dự án*.* Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu điều chỉnh, bổ sung các dự án có phát sinh, gia hạn hợp đồng xây dựng theo quy định. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công.

**3. Về công tác xúc tiến đầu tư, tham mưu cấp giấy chứng nhận đầu tư và phát triển doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; thực hiện tốt việc hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về xúc tiến đầu tư và chuyên nghiệp hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư. Kịp thời cung cấp các thông tin về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, các dự án kết cấu hạ tầng và các thông tin kêu gọi đầu tư.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Duy trì việc tham mưu tổ chức Chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân định kỳ hằng tháng; Hội nghị đối thoại doanh nghiệp tỉnh lần thứ 2 năm 2024 nhằm kết nối, nắm bắt khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ.

- Tăng cường công tác thẩm tra hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư trong đó đánh giá tính khả thi của dự án, phù hợp định hướng phát triển của tỉnh, đánh giá chính xác năng lực tài chính, kinh nghiệm của chủ đầu tư. Triển khai vận hành Hệ thống quản lý, giám sát dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để thường xuyên theo dõi tiến độ các dự án đã được cấp phép đầu tư, cảnh báo nhà đầu tư về tiến độ dự án. Đồng thời, tăng cường công tác hậu kiểm doanh nghiệp, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương và thu hồi cấp Giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư những dự án không thực hiện theo đúng quy định và cam kết.

- Thực hiện các công việc thường xuyên về hướng dẫn thủ tục đăng ký doanh nghiệp, cảnh báo xử lý vi phạm doanh nghiệp, thu hồi doanh nghiệp vi phạm theo quy định, cấp mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.

**4. Về kinh tế đối ngoại, hợp tác phát triển**

Triển khai hiệu quả các Biên bản ghi nhớ, thỏa thuận đã ký kết với các đối tác trong và ngoài nước. Chủ động, tăng cường tìm hiểu, tiếp xúc nhằm đề xuất lãnh đạo các cấp thiết lập quan hệ với các đối tác mới, tạo điều kiện để thu hút các nguồn lực nước ngoài, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt Quy chế quản lý và sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường theo dõi, đôn đốc các chủ dự án triển khai hiệu quả các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài; trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ để kết thúc và quyết toán hoán thành Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tỉnh Kon Tum do Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư.

**5. Về công tác thanh tra, pháp chế, giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí.**

- Thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra các quy định pháp luật về các lĩnh vực Kế hoạch và đầu tư tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch. Thực hiện kiểm tra các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh và kiểm tra các doanh nghiệp thuộc Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 của Sở. Duy trì công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để bất cứ đơn thư nào tồn đọng.

- Tiếp tục vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở. Tăng cường sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice để gửi, nhận văn bản điện tử đi, đến của Sở. Thường xuyên duy trì, cập nhật thông tin lên trang thông tin điện tử của Sở và của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế cơ quan và Kết luận 1883-KL/TU ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nội bộ Sở và đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

**IV. Về trả lời kiến nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố**

**1. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Kon Tum**

**1.1.** Đối với kinh phí giao thực hiện năm 2022, năm 2023 và năm 2024 dự kiến năm 2024 không giải ngân được, số tiền: 13.090,8 triệu đồng (*CT dân tộc thiểu số và miền núi: 6.904,8 triệu đồng và Chương trình giảm nghèo, số tiền: 6.186 triệu đồng),* Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh qua nội dung khác để thực hiện.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Tại Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 nămm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đề nghị nộp trả 13.092 triệu đồng kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6.905 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 6.187 triệu đồng. Ghi nhận ý kiến nêu trên của Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Kon Tum. Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục trao đổi, đề nghị Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho đơn vị, địa phương có nhu cầu vốn *(nếu có)* hoặc hướng dẫn địa phương nộp trả phần kinh phí sự nghiệp hết nhiệm vụ chi theo quy định.

**1.2.** Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn cụ thể về việc giải thể bắt buộc đối với các HTX cho phù hợp với thực trạng hiện nay.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:***Trình tự thủ tục giải thể bắt buộc hợp tác xã đã được quy định cụ thể tại Điều 97 [Luật Hợp tác xã 2023](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=U=RrNU1qTTTk&mode=09dsbGRWODVOdzWk) *(hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2024*) và Điều 51 của Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (*hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2024*). Trường hợp việc giải thể bắt buộc không thuộc các trường hợp nêu trên, đề nghị Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố, tổng hợp báo cáo cụ thể từng trường hợp gửi về Sở Kế hoạch đầu tư để tổng hợp, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn giải quyết.

**1.3.** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để các HTX, THT kết nối với các doanh nghiệp và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:***Ghi nhận ý kiến của Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, tham mưu Trưởng ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Kon Tum xem xét, chỉ đạo.

**1.4**. Kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung về cơ chế, chính sách để các HTX dễ tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước và vốn vay ưu đãi nhằm đầu tư máy móc, nhà xưởng, trang thiết bị,… phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.

 ***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:***

Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố hướng dẫn các hợp tác xã có nhu cầu vay vốn liên hệ với Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh (*đặt tại Liên minh Hợp tác xã tỉnh và quỹ hoạt động khôn*) để được hướng dẫn, hỗ trợ vay vốn. Quỹ hỗ trợ này hoạt động hỗ trợ, cho vay ưu đãi, bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã theo điều lệ tổ chức hoạt động. Trường hợp hợp tác xã gặp khó khăn vướng mắc trong việc hỗ trợ vay vốn đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tổng hợp gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Ngoài ra, Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 triển khai theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ 15 tỷ kinh phí hỗ trợ hợp tác xã từ nguồn vốn đầu tư công tại Quyết định 421/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị các phòng Tài chính Kế hoạch tham mưu triển khai có hiệu quả nguồn kinh phí hỗ trợ.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch** **huyện Ngọc Hồi**

**2.1.** Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, xem xét điều chỉnh, bổ sung từ Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực; Nguồn ngân sách tỉnh cho công trình dự án trọng điểm trên địa bàn huyện *(Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn liên hợp huyện Ngọc Hồi; Đường trung tâm thị trấn Plei Kần (điểm đầu giao tại Km 1485+850 đường Hồ Chí Minh, điểm cuối giao tại Km 1489+500 đường Hồ Chí Minh)*; đồng thời điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn của các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ cho địa phương giai đoạn 2021 – 2025.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Nội dung kiến nghị của đơn vị còn chung chung, chưa cụ thể về thông tin dự án cũng như cơ cấu nguồn vốn đề nghị điều chỉnh, tuy nhiên, qua rà soát, 02 dự án nêu trên không nằm trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương và ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, đặc biệt đối với dự án Đường trung tâm thị trấn Plei Kần *(điểm đầu giao tại Km 1485+850 đường Hồ Chí Minh, điểm cuối giao tại Km 1489+500 đường Hồ Chí Minh)* đây là dự án do cấp huyện phê duyệt và quản lý. Do đó, việc đề xuất điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn, trong đó đề nghị bổ sung vốn trung hạn từ nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách trung ương để thực hiện 02 dự án nêu trên là không có cơ sở.

**2.2.** Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia

**(1**) Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Tiểu dự án 1, dự án 3 phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

a) Tại khoản 1, Điều 22: Đối tượng được trợ cấp gạo: Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo có tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ trên diện tích đất lâm nghiệp được giao trong thời gian chưa tự túc được lương thực. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định cụ thể đối tượng hộ gia đình nghèo chưa tự túc được lương thực *(đã ủy quyền cho Chủ tịch UBND huyện([[15]](#footnote-15))).* Tuy nhiên, đến nay các sở, ngành chưa hướng dẫn xác định cụ thể đối tượng Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo chưa tự túc được lương thực, cơ sở để xác định chưa tự túc, áp dụng Văn bản nào để thực hiện nội dung này.

b) Tại điểm a, khoản 5, Điều 22. Trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ cho chủ đầu tư dự án hoặc tổ chức, đơn vị trực thuộc xây dựng dự án về trợ cấp gạo thực hiện bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; tổ chức cấp gạo cho từng hộ gia đình trong vùng dự án theo định kỳ tại mỗi cấp thôn, bản nơi hộ gia đình cư trú. Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lần trợ cấp, mức trợ cấp từng lần, nhưng không quá 03 (ba) tháng một lần. Tuy nhiên, đến nay các sở, ban ngành chưa hướng dẫn thực hiện và chưa có quyết định số lần trợ cấp, mức trợ cấp. Cụ thể: Diện tích hộ gia đình có tham gia dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất: bao nhiêu thì được trợ cấp gạo? tối thiểu bao nhiêu ha?, tối đa bao nhiêu ha?... Theo quy định hộ gia đình có diện tích từ 0,3 ha([[16]](#footnote-16)) đất phù hợp thì được hỗ trợ trồng rừng tập trung, nhưng thực tế hộ gia đình có 9 nhân khẩu hoặc 10 nhân khẩu thì có được hỗ trợ gạo không?...

+ Vì mức trợ cấp gạo chung theo quy định tại Thông tư 12/2022/TT-BNNPTNT: 15kg/khẩu/tháng, nhưng lại quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức trợ cấp theo diện tích, số khẩu phù hợp với thực tế địa phương là khó xác định *(Ví dụ: Trường hợp hộ gia đình có 6 khẩu, nhưng tham gia trồng 0,3 ha rừng và hộ gia đình có 4 khẩu nhưng tham gia trồng 01 ha rừng)*. Do đó quy định mức trợ cấp gạo xác định theo việc kết hợp cả 02 yếu tố diện tích và số khẩu là rất khó thực hiện và cơ quan tham mưu rất khó để tham mưu triển khai.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Về các vướng mắc nêu đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời cho huyện Ngọc Hồi tại Công văn số 2665/SNN-CCKL ngày 15 tháng 7 năm 2024. Theo ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các vướng mắc chưa được các Bộ, ngành hướng dẫn, tháo gỡ triệt để. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và nhiều lần kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các vướng mắc như huyện Ngọc Hồi đã đề cập; gần đây nhất, UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị tại Công văn số 2922/UBND-KTTH ngày 19 tháng 8 năm 2024.

Ghi nhận ý kiến của địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ trao đổi, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện sau khi được Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn.

**(2)** Hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Vướng mắc nêu trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và nhiều lần kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; gần đây nhất, UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị tại Công văn số 2922/UBND-KTTH ngày 19/8/2024. Sau khi được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn, cơ quan chuyên môn được phân bổ chủ trì thực hiện nội dung này sẽ tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

**(3)** Ngày 17 tháng 03 năm 2023 UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND về việc quy định định mức kinh tế - kỹ thuật ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho 20 ngành nghề áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, đối với 74 ngành nghề còn lại theo Quyết định 59/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, đơn giá đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo cho từng ngành nghề trình độ đào tạo sơ cấp đào tạo dưới 3 tháng cho 20 ngành nghề áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum chưa có quy định định mức kinh tế - kỹ thuật nên phần nào cung gây khó khăn cho địa phương trong việc triển khai hỗ trợ đào tạo nghề.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Để triển khai thực hiện Quyết định 59/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 2338/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 27 tháng 10 năm 2024 hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Đề nghị huyện nghiên cứu văn bản nêu trên để triển khai thực hiện. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị huyện phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

**(4)** Đối với Tiểu dự án 3 *(Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)*, Dự án 5, có các vướng mắc cụ thể như sau: Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 *(gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...)*. Do vậy, việc triển khai thực hiện nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp gặp rất nhiều khó khăn *(nguồn lực lớn song giới hạn về đối tượng nội dung thực hiện)*.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Vướng mắc nêu trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và nhiều lần kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sớm hướng dẫn, tháo gỡ; theo đó đối với kiến nghị của các địa phương liên quan đến đầu tư các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang([[17]](#footnote-17)) đã chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền vào thời điểm thích hợp và bảo đảm điều kiện về nguồn vốn. Sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

**2.3. Về lĩnh vực Hợp tác xã, đơn vị kiến nghị các nội dung cụ thể như sau:**

- Xem xét, tổ chức các lớp tập huấn quản lý nhà nước về kinh tế tập thể; tập huấn Luật Hợp tác xã 2023 tại địa phương để các thành phần tham gia được đông đủ. Nghiên cứu, tổ chức học tập, tham quan thực tế tại các tỉnh về mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả.

- Tạo điều kiện cho các HTX tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp; ứng dụng khoa học công nghệ thông qua chuyển đổi số để giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý HTX về nội dung chuyển đổi số để khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã từng bước tiếp cận chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu phát triển hiện nay.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:***Ghi nhận ý kiến của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Ngọc Hồi. Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung nêu trên, đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố rà soát, khảo sát nhu cầu tập huấn, tham dự các Chương trình xúc tiến thương mại… của các hợp tác xã gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu triển khai thực hiện.

**2.4. Đối với các kiến nghị liên quan đến** quy trình, thủ tục trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; việc hỗ trợ đất bị hạn chế sử dụng đất đối với các trường hợp bị ảnh hưởng các dự án hạ tầng điện, giao thông; về quy định chi tiết, cụ thể về tỷ lệ quy đổi, điều kiện bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở để bồi thường cho người có đất thu hồi,...

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Nội dung này không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, do đó, đề nghị đơn vị chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan để được hướng dẫn, đối với các kiến nghị liên quan tới thẩm quyền của Trung ương, Sở Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận và sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với trung ương tại các cuộc họp trực tuyến Chính phủ với địa phương hoặc tại các báo cáo chuyên đề.

**3. Phòng Tài chính - Kế hoạch** **huyện Kon Plông**

**3.1.** Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư sớm trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án Đường từ Trung tâm huyện Kon Plông kết nối đường Đông Trường Sơn (*Nội dung này Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã có Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024*).

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Ghi nhận kiến nghị của đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ sớm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**3.2.** Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án Đường từ Trung tâm huyện Kon Plông kết nối đường Đông Trường Sơn; đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2024 (*nguồn vốn ngân sách tỉnh:* *nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước khoảng 15.000 triệu đồng*) cho dự án Đường từ trung tâm huyện Kon Plông kết nối đường Đông Trường Sơn để dự án sớm hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo theo tiến độ được phê duyệt.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Ghi nhận kiến nghị của đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 để thực hiện dự án.

**3.3.** Đề nghị xem xét trình cấp thẩm quyền cho chủ trương thực hiện theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của UBND huyện Kon Plông về điều chỉnh, nộp trả các nội dung hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng thuộc vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Tại Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024, UBND huyện Kon Plông đề xuất:

- Điều chỉnh 8.678 triệu đồng từ các nội dung còn thừa hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững để bổ sung cho Dự án 1 thuộc Chương trình: Nội dung này đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp, đề xuất điều chỉnh tại Công văn số 1674/SLĐTBXH-TGXHGN ngày 06 tháng 8 năm 2024. Hiện đang lấy ý kiến của Sở Tài chính về phương án điều chỉnh. Sau khi Sở Tài chính có ý kiến, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký nội dung tại Kỳ họp chuyên đề HĐND tỉnh.

- Điều chỉnh 13.292,7 triệu đồng từ các nội dung còn thừa hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng của Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để bổ sung cho 02 dự án thành phần thuộc Chương trình, cụ thể như sau: Tiểu dự án 2, Dự án 3 là 3.292,7 triệu đồng và Tiểu dự án 1, Dự án 4 là 10.000 triệu đồng: Hiện nay, Ban Dân tộc tỉnh chưa có Văn bản đề xuất điều chỉnh dự toán ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ trao đổi, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tài chính để rà soát, tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán phù hợp theo quy định hiện hành.

**4. Phòng Tài chính - Kế hoạch** **huyện Đăk Tô**

**4.1.** Dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH.51 (đường liên xã Kon Đào - Văn Lem) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn là 25 tỷ đồng; tuy nhiên hiện nay dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện các bước tiếp theo tại kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 5531/TB-VP ngày 28 tháng 12 năm 2022. Do đó, kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất cho triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH51 (đường liên xã Kon Đào - Văn Lem), huyện Đăk Tô.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH51 *(đường liên xã Kon Đào - Văn Lem)* được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 có tổng mức đầu tư 99.620 triệu đồng, sử dụng nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác, có thời gian, tiến độ thực hiện từ năm 2022 *(04 năm).*

Theo Kế hoạch năm 2024, dự án được cấp có thẩm quyền phân bổ 25.000 triệu đồng từ nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý([[18]](#footnote-18)) và sẽ thông báo chi tiết khi có nguồn thu. Tuy nhiên, hiện nay nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2024 gặp khó khăn khi từ đầu năm đến nay chưa phát sinh nguồn thu, do đó, dự án chưa được thông báo chi tiết kế hoạch vốn để thực hiện. Ghi nhận kiến nghị của đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ ưu tiên phân bổ vốn để thực hiện dự án nêu trên khi phát sinh nguồn thu.

**4.2.** Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với 02 dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Đăk Tô gồm: (1) Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô là dự án nhóm B; thời gian đã bố trí vốn thực hiện là 04 năm *(từ năm 2021 đến 2024)*. Ủy ban nhân dân huyện đề xuất cho phép kéo dài thời gian thực hiện dự án là 10 năm *(từ năm 2021 đến 2030)*; (2) Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Phạm Văn Đồng) giai đoạn 1 là dự án nhóm C; thời gian đã bố trí vốn thực hiện là 03 năm *(từ năm 2022 đến 2024)*. Ủy ban nhân dân huyện đề xuất cho phép kéo dài thời gian thực hiện dự án là 04 năm *(từ năm 2021 đến 2025)*.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Ghi nhận kiến nghị của đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định kéo dài thời gian bố trí vốn cho các dự án tại kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh.

**4.3.** Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương trên địa bàn huyện Đăk Tô là dự án: Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là dự án nhóm C; thời gian đã bố trí vốn thực hiện là 03 năm *(từ năm 2022 đến 2024)*. Ủy ban nhân dân huyện đề xuất cho phép kéo dài thời gian thực hiện dự án là 04 năm *(từ năm 2021 đến 2025)*.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Qua rà soát, theo Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh, Dự án 2 thuộc Chương trình của huyện Đăk Tô chỉ có 01 dự án đầu tư là Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô.

- Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương hàng năm được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ cho từng đơn vị, địa phương chi tiết theo tiểu dự án, dự án thành phần của từng chương trình mục tiêu quốc gia trên cơ sở tiến độ vốn hằng năm được Trung ương giao cho từng chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2022-2025 nên dẫn đến thời gian bố trí vốn cho dự án đầu tư sẽ kéo dài 04 năm (2022-2025). Trước mắt, đề nghị huyện Đăk Tô rà soát số vốn còn thừa hoặc không có khả năng giải ngân hết trong năm 2024 của các dự án thành phần trong Chương trình để đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho Dự án 2.

Nếu trong trường hợp số vốn được điều chuyển không đáp ứng nhu cầu của Dự án 2, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Tài chính rà soát, tổng hợp nhu cầu điều chỉnh, bổ sung vốn cho các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Đăk Tô cũng như các địa phương khác, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện đối với dự án nhóm C.

**5. Phòng Tài chính - Kế hoạch** **huyện Đăk Glei**

**5.1.** Về khó khăn trong nguồn vốn thực hiện Dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei:

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Việc thực hiện đầu tư Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tại các Công văn số 2357/VP-NNTN ngày 29 tháng 6 năm 2022, số 4451/UBND-NNTN ngày 30 tháng 12 năm 2022 và gần đây nhất là số 2531/UBND-NNTN ngày 17 tháng 7 năm 2024. Theo đó đề nghị UBND huyện không tiếp tục đặt vấn đề về trình Trung ương hỗ trợ bố trí vốn sự nghiệp môi trường cho dự án. Đề nghị huyện triển khai thực hiện theo các nội dung đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án đảm bảo theo Luật Đầu tư công và quy định, chỉ đạo hiện hành. Đồng thời tiếp tục cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách huyện để thực hiện; kêu gọi, thu hút nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

Về vấn đề liên quan đến thời gian bố trí vốn (*theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện năm 2024 là năm cuối bố trí vốn dự án*): Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các trường hợp xin kéo dài thời gian bố trí vốn thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh (*dự kiến vào kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh diễn ra vào cuối năm*).

**5.2.** Về khó khăn trong nguồn vốn thực hiện dự án Cầu 16/5 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Hiện nay Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp thứ 7 đã thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (*theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 11/7/2024*), trong đó điều chỉnh, bổ sung một phần vốn đầu tư dự án từ nguồn thu tiền sử dụng đất sang nguồn cân đối ngân sách địa phương *(cụ thể: giảm nguồn thu tiền sử dụng đất từ 70.000 triệu đồng còn 40.000 triệu đồng; tương ứng bổ sung từ nguồn cân đối ngân sách là 25.000 triệu đồng)*. Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục rà soát tình hình chung thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của toàn tỉnh và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ vốn cho dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách.

**5.3.** Về khó khăn trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng Dự án Đường từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân kế hoạch năm 2024 đã bố trí:

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Đề nghị huyện chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tiếp tục theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành xem xét thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng của dự án, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Trường hợp dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án, đề nghị sớm báo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

**5.4.** Về chương trình mục tiêu quốc gia

**(1)** Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp, huyện Đăk Glei: Dự án Bố trí ổn định dân cư tập trung tại chỗ xã Xốp là dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024. Tuy nhiên, trong năm 2024, UBND tỉnh không bố trí vốn cho dự án, do đó, dự án không đủ vốn để thanh toán khối lượng và hoàn thành theo tiến độ.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:***

- Qua rà soát, theo Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh, Dự án 2 thuộc Chương trình của huyện Đăk Glei có 04 dự án đầu tư, trong đó có dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp, huyện Đăk Glei.

**-** Về công tác bố trí vốn đầu tư: HĐND tỉnh, UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các đơn vị, địa phương đến tiểu dự án, dự án thành phố của Chương trình, không giao chi tiết đến danh mục dự án đầu tư. Việc giao chi tiết đến từng danh mục dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐND huyện, UBND huyện. Theo đó, UBND huyện Đăk Glei căn cứ trên kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025, danh mục dự án đầu tư trung hạn, kế hoạch vốn đầu tư hàng năm để lựa chọn, ưu tiên bố trí vốn cho dự án cần thiết. Việc để xảy ra tình trạng bố trí vốn không đảm bảo theo tiến độ của dự án thuộc trách nhiệm của địa phương.

Trước mắt, đề nghị huyện rà soát, đề xuất điều chuyển số vốn còn dư hoặc không có khả năng giải ngân hết thuộc Chương trình, trong trường hợp điều chỉnh vốn giữa các dự án thành phần thì gửi về Ban Dân tộc tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh.

**(2)** Để đảm bảo thực hiện mục tiêu giảm nghèo từ các chính sách hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia đề ra tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022, kịp thời tháo gỡ và đáp ứng nguyện vọng của các địa phương; đề nghị Sở Lao động – TB&XH tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Trung ương về Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp - Bộ LĐ-TBXH về giải quyết các vướng mắc trong thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 quy định *“Trung tâm GDNN - GDTX huyện không phải là cơ sở GDNN và không được hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, một số hạng mục công trình, mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện đào tạo từ nguồn vốn thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025”.*

Tại Dự án 4, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững chưa có quy định xác định đối tượng người lao động có thu nhập thấp và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên không phải là đối tượng thụ hưởng của Chương trình.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Vướng mắc nêu trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và nhiều lần kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sớm hướng dẫn, tháo gỡ; theo đó đối với kiến nghị của các địa phương liên quan đến đầu tư các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang([[19]](#footnote-19)) đã chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền vào thời điểm thích hợp và bảo đảm điều kiện về nguồn vốn.

Sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

**(3)** Việc triển khai tiểu dự án 1, dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn được giao cho công tác trồng rừng khá lớn; trong khi đó, trong 6 tháng đầu năm, sau khi rà soát, một số địa phương không đủ điều kiện theo quy định để triển khai trồng rừng *(như xã Đăk Plô, Đăk Nhoong) hoặc* diện tích đủ điều kiện trồng rừng không đạt chỉ tiêu do UBND tỉnh và Hội đồng nhân dân huyện giao *(các xã, trừ xã Đăk Choong, Đăk Long).*

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Ghi nhận ý kiến của địa phương. Để sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đề nghị huyện rà soát, đề xuất điều chỉnh kinh phí từ các nội dung hết nhiệm vụ chi, hết đối tượng thụ hưởng sang thực hiện các nhiệm vụ có nhu cầu vốn thực hiện thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gửi Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tài chình tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**(4)** Đối với nội dung hỗ trợ gạo thuộc Tiểu dự án 1 – Dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa có quy định cụ thể để các đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện.Vướng mắc nêu trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp và nhiều lần kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; gần đây nhất, UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị tại Công văn số 2922/UBND-KTTH ngày 19 tháng 8 năm 2024. Sau khi được Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn, cơ quan chuyên môn được phân công chủ trì thực hiện nội dung này sẽ tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

**6. Phòng Tài chính - Kế hoạch** **huyện Tu Mơ Rông**

Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh nguồn vốn đầu tư còn lại 16.080 triệu đồng *(tổng vốn 24.280 triệu đồng, đã thực hiện điều chỉnh giảm 8.200 triệu đồng theo Quyết định 453/QĐ-UBND ngày 23/7/2024)* thực hiện dự án Trung tâm nhân giống sang thực hiện các nội dung khác trong năm 2024 nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án khác và đạt tỷ lệ giải ngân cụ thể như sau:

+ Điều chỉnh kế hoạch vốn giảm 6.766 triệu đồng (thuộc kế hoạch vốn năm 2023) từ Tiểu dự án 2, Dự án 3 *(Trung tâm Dược liệu quý)* để bổ sung cho Dự án 1; Dự án 2; Dự án 4; Dự án 5.

+ Điều chỉnh kế hoạch vốn giảm 9.314 triệu đồng (thuộc kế hoạch vốn năm 2024) từ Tiểu dự án 2, Dự án 3 *(Trung tâm Dược liệu quý)* để bổ sung cho Dự án 4.

- Đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp 13.318 triệu đồng năm 2024 vì hiện nay không có đơn vị nào tham gia lựa chọn chủ trì liên kết nên nguồn kinh phí được giao sẽ không thực hiện giải ngân được trong năm 2024.

***Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:*** Ghi nhận kiến nghị của đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh vốn theo đề xuất của huyện Tu Mơ Rông tại Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến tổ chức vào tháng 9 năm 2024 *(sau khi được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nội dung trình kỳ họp)*

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 8 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 4 tháng cuối năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Các Phó Giám đốc;- Các phòng, ban, TT thuộc sở;- Lưu VT, TH, NTQ | **GIÁM ĐỐC****Ngô Việt Thành** |

1. () Tại Thông báo số 76/TB-SKHĐT ngày 12 tháng 12 năm 2023. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Tham mưu triển khai Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ “về phê duyệt Đề án phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng địa bàn Tây Nguyên”; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy "về đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực"; dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại,… [↑](#footnote-ref-2)
3. () Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2024; Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum,… [↑](#footnote-ref-3)
4. () Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2024; Công văn số 424/UBND-KTTH ngày 01 tháng 02 năm 2024; Công văn số 435/UBND-KTTH ngày 02 tháng 02 năm 2024; Thông báo số 1582/TB-VP ngày 17 tháng 3 năm 2024;… [↑](#footnote-ref-4)
5. () Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Dự án Hiện đại hóa thủy lợi đang hoàn thiện các thủ tục liên quan để thẩm định hồ sơ vay lại, làm cơ sở đàm phán và ký kết Hiệp định vay. Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thành phố Kon Tum; Hợp phần Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Kon Tum đã phê duyệt Đề xuất Dự án. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã đăng ký đề xuất đối với các chương trình/dự án: Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, vay vốn ADB; Dự án giảm thiểu tác động của dịch bệnh Corona tới kinh tế và xã hội thông qua bảo vệ, phục hồi và phát triển bền vững rừng ở Tây Nguyên; Dự án Nâng cao năng lực trong công tác trồng, quản lý, bảo vệ rừng bền vững gắn với phát triển sinh kế đồng bào dân tộc thiểu số tại Vườn quốc gia Chư Mom Ray, tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Hoàn tất thủ tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân Kế hoạch vốn năm 2023 sang năm 2024 và bố trí kế hoạch vốn vay lại bổ sung cho Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới – Tiểu dự án tỉnh Kon Tum. Tham mưu triển khai hoạt động của các Dự án (i) Đẩy mạnh công tác phòng, chống bệnh viêm gan vi rút tại Việt Nam; (ii) Tiếp nhận máy chiếu Projector mini phục vụ công tác truyền thông về chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Tham dự Hội nghị giao ban trực tuyến công tác phi chính phủ nước ngoài năm 2024 *(Giấy mời số 91/GM-UBND ngày 09/4/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh).*  [↑](#footnote-ref-8)
9. () Tỷ giá 1 USD = 24.264 VND. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Ban hành Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2024. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022- 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030. Tham dự Hội nghị trực tuyến phiên toàn thể về Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước. Triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Văn bản số 1016/VPCP-QHQT ngày 27/3/2024 về việc báo cáo công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế năm 2023. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Tham dự: **(i)** Hội nghị Ủy ban điều phối chung lần thứ 13 Khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam và các sự kiện có liên quan tại tỉnh Ắt-ta-pư, nước CHDCND Lào từ 26/02-01/3/2024; **(ii)** Diễn đàn Hợp tác Thương mại, Đầu tư và Du lịch thúc đẩy Hành lang kinh tế Đông Tây và Tam giác phát triển CLV diễn ra vào ngày 10/4/2024 tại tại thành phố Păk-sế, tỉnh chămpasắc, Lào; **(iii)** Buổi làm việc với tỉnh Ắt-ta-pư, Chăm-pa-sắc, nước CHDCND Lào đến thăm, chúc Tết nguyên đán Giáp Thìn và tỉnh Chăm-pa-sắc trao Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Năm Hữu nghị Lào - Việt Nam 2022. Triển khai kết quả Kỳ họp 46 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Lào. Triển khai Kết luận số 68-KL/TW ngày 29-12-2023 của Bộ Chính trị về phát triển quan hệ Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia trong giai đoạn mới. [↑](#footnote-ref-11)
12. () Công ty Indochina Energy Partners Pte. Ltd quan tâm đến các dự án về năng lượng xanh, năng lượng tái tạo; Công ty TNHH Quốc Cơ Quốc Nghiệp quan tâm đến các dự án về dược liệu; Công ty Cổ phần Tập Đoàn Điện Quang quan tâm đến các dự án về nông nghiệp; Tập đoàn Khai Sáng quan tâm đến lĩnh vực giáo dục; Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Mega A quan tâm về chợ nông sản tập trung, trung tâm logistics khu vực biên giới (bãi hạ tải, khu trung chuyển, kho ngoại quan); Công ty VinaCarbon quan tâm về tiềm năng của thị trường tín chỉ carbon tại Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Anh Cường Gia Lai; Công ty Cổ phần Đầu tư Nông nghiệp Chiến Thắng II. [↑](#footnote-ref-12)
13. () Theo tài liệu và nội dung trình bày tại Hội nghị, VCCI chỉ công bố nhóm 30 tỉnh đứng đầu, các tỉnh còn lại chỉ công bố điểm của 10 chỉ số thành phần, không công bố thứ hạng và điểm của 142 chỉ tiêu thuộc 10 chỉ số thành phần. Trên cơ sở tìm hiểu, cập nhật số liệu thì tỉnh Kon Tum đứng thứ 46/63 tỉnh thành phố và đứng thứ 2/5 Khu vực Tây Nguyên. [↑](#footnote-ref-13)
14. () Gồm: có **5 chỉ số tăng điểm** so với năm 2022 *(gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động)* và **5 chỉ số giảm** **điểm** so với năm 2022 *(Tính minh bạch, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động của chính quyền tỉnh, Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự);* có **3/10 chỉ số có điểm cao hơn điểm trung vị** *(Chi phí không chính thức, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động).* [↑](#footnote-ref-14)
15. () Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. [↑](#footnote-ref-15)
16. () Tại Khoản 2, Điều 5 Tiêu chí rừng trồng, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp. [↑](#footnote-ref-16)
17. () Tại Thông báo số 521/TB-VPCP ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-17)
18. () Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023. [↑](#footnote-ref-18)
19. () Tại Thông báo số 521/TB-VPCP ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-19)